TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ	*ML, ngày 29 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Chị LTH**. Sinh năm 1999.

Địa chỉ: Bản N, xã CL, huyện ML, tỉnh SL.

Bị đơn: **Anh LVK**. Sinh năm 1997.

Địa chỉ: Bản N, xã CL, huyện ML, tỉnh SL.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTH và anh LVK.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Anh LVK trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con là LTP, sinh ngày 09/11/2015 và LTAN, sinh ngày 09/10/2019. Chị LTH cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh LVK mỗi con 1.000.000, đồng *(Một triệu*

đồng) một tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/12/2022, cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung: Chị LTH và anh LVK đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về tài sản riêng, nợ chung: Đều không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d, Về án phí: Chị LTH tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và 150.000, đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0003779 ngày 19/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

THẨM PHÁN

(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã HT (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn